

CỤ THỂ HÓA NGUYÊN TẮC TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, CÁ NHÂN PHỤ TRÁCH TRONG LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ - THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

NGUYỄN ĐỨC HÀ*

Nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách là một trong những nguyên tắc cơ bản về tổ chức và hoạt động của Đảng; được xem là nguyên tắc căn bản chi phối các nguyên tắc khác. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là cần thực hiện tốt nguyên tắc này và đó là điều kiện để bảo đảm chất lượng, hiệu quả của công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách

Quan triết sâu sắc và vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về xây dựng Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam, người sáng lập, giáo dục và rèn luyện Đảng ta, luôn coi trọng nguyên tắc tập trung dân chủ và coi đó là nguyên tắc số một về tổ chức và hoạt động của một Đảng Cộng sản. Điều lệ của Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng, những tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam, đều khẳng định và chỉ rõ những nội dung của nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của Đảng. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng 92 năm qua, Đảng ta luôn xác định tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của Đảng. Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI thông qua ngày

19 tháng 1 năm 2011) nhấn mạnh: “Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”⁽¹⁾.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong điều kiện Đảng cầm quyền ở nước ta, biểu hiện cụ thể của nguyên tắc tập trung dân chủ chính là nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Việc thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong Đảng thống nhất với thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong bộ máy nhà nước và trở thành một phong cách làm việc cần thiết của cán bộ lãnh đạo, quản lý. Hiện nay, việc

* Nguyên Vụ trưởng Vụ Cơ sở đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Trung ương

(1) Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI thông qua ngày 19 tháng 1 năm 2011), Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 5

thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ và phong cách làm việc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Thực chất, việc cụ thể hóa nguyên tắc này là xử lý hài hòa mối quan hệ giữa cấp ủy, tập thể lãnh đạo và mỗi thành viên, mà quan trọng nhất là đối với vị trí, vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ quan, đơn vị đó.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Vì sao cần phải có tập thể lãnh đạo? Vì một người dù khôn ngoan tài giỏi mấy, dù nhiều kinh nghiệm đến đâu, cũng chỉ trông thấy, chỉ xem xét được một hoặc nhiều mặt của một vấn đề, không thể trông thấy và xem xét tất cả mọi mặt của một vấn đề. Vì vậy, cần phải có nhiều người. Nhiều người thì nhiều kinh nghiệm. Người thì thấy rõ mặt này, người thì trông thấy rõ mặt khác của vấn đề đó... Vì sao cần phải cá nhân phụ trách? Việc gì đã được đồng người bàn bạc kỹ lưỡng rồi, kế hoạch định rõ ràng rồi, thì cần phải giao cho 1 người hoặc một nhóm ít người phụ trách theo kế hoạch đó mà thi hành. Như thế mới có chuyên trách, công việc mới chạy”⁽²⁾. Trong hoạt động lãnh đạo, *một mặt*, nếu tập thể lãnh đạo cùng tham gia, đóng góp ý kiến, thảo luận, bàn bạc thấu đáo, kỹ lưỡng, thì quyết định lãnh đạo, chủ trương, chính sách mới sẽ bảo đảm được tính khách quan, chính xác hơn, khắc phục được tình trạng chủ quan, duy ý chí; *mặt khác*, khi tập thể đã thảo luận một cách dân chủ, kỹ lưỡng và có quyết định chính xác, đúng đắn về chủ trương, thì không thể hô hào chung chung, mà tất cả mọi người phải cùng thực hiện, phải phân công, giao nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách trong từng lĩnh vực,

từng công việc cụ thể. Chỉ có như vậy, hoạt động của cơ quan, đơn vị sẽ vừa phát huy được dân chủ, tập hợp trí tuệ của các thành viên và nâng cao vai trò lãnh đạo của tập thể, vừa đề cao vai trò, trách nhiệm của cá nhân, phát huy được năng lực, sở trường và tính chủ động, sáng tạo của mỗi thành viên khi được phân công phụ trách, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

“Tập thể lãnh đạo” và “cá nhân phụ trách” có mối quan hệ gắn bó mật thiết, biện chứng với nhau, là hai mặt thống nhất trong một chỉnh thể không thể tách rời. Khi một tập thể lãnh đạo gương mẫu, thực sự đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, tất cả vì lợi chung của Đảng, luôn đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, trước hết, chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, sẽ tạo được môi trường thuận lợi cho mỗi thành viên lãnh đạo rèn luyện, phấn đấu, phát huy hết phẩm chất, năng lực, sở trường để đóng góp cho sự nghiệp chung. Bên cạnh đó, khi mỗi thành viên cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, thực sự tiên phong gương mẫu, luôn năng động, sáng tạo, dám đổi mới, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung, sẽ làm tăng thêm vai trò, sức mạnh và năng lực lãnh đạo của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Trong mối quan hệ giữa “tập thể lãnh đạo” và “cá nhân phụ trách”, thì mối quan hệ giữa cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và người đứng đầu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 619

hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy, tập thể lãnh đạo và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Khi tập thể lãnh đạo thực sự đoàn kết, thống nhất, gương mẫu, giữ vững nguyên tắc tổ chức và các quy định của Đảng, tất cả vì lợi ích của nhân dân, các thành viên ban lãnh đạo đều đề cao tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn đấu tranh với quan điểm và hành vi sai trái..., sẽ làm tăng thêm vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, trở thành chỗ dựa vững chắc để người đứng đầu quyết đoán, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành công việc theo chức trách, nhiệm vụ được giao; đồng thời, sẽ ngăn ngừa, hạn chế được những biểu hiện chủ quan, duy ý chí và hành vi vi phạm nguyên tắc của người đứng đầu. Điều đó là bởi, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chỉ là một thành viên trong cấp ủy, tập thể lãnh đạo, nhưng có vị trí rất quan trọng, đóng vai trò “thủ lĩnh”, định hướng, dẫn dắt cả tập thể trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và sự phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thực tiễn cũng chỉ ra rằng, nếu người đứng đầu có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gương mẫu về mọi mặt, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ, sẽ góp phần xây dựng tập thể lãnh đạo đoàn kết, thống nhất, trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đưa địa phương, cơ quan, đơn vị vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Ngược lại, nơi nào và lúc nào người đứng đầu thiếu tu dưỡng, rèn luyện, không gương mẫu, chấp hành không nghiêm chủ trương, đường lối, các nguyên tắc, quy định của Đảng, có tư tưởng vụ lợi, cá nhân

chủ nghĩa..., thì sẽ dẫn đến thiếu đoàn kết, thống nhất trong nội bộ lãnh đạo; nhiệm vụ chính trị không được hoàn thành, trong cơ quan, đơn vị thường xảy ra tiêu cực, thậm chí tham nhũng, lãng phí, vi phạm Điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không những gây thiệt hại về kinh tế, mà còn làm tổn thất, mất mát về cán bộ, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước...

Thực trạng việc cụ thể hóa nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị

Thực tiễn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong những năm qua cho thấy, các cấp ủy, tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở đã có nhiều cố gắng trong việc thể chế hóa, cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; xác định chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và của mỗi cá nhân, nhất là đối với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền để thực hiện. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm và kết quả bước đầu đạt được, việc cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, nhất là việc xác định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với tập thể cấp ủy, ban lãnh đạo cơ quan, đơn vị vẫn chưa thật rõ ràng và còn những hạn chế, bất cập. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền có vai trò rất quan trọng đối với sự ổn định và phát triển của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị; có vai trò “là thủ lĩnh”, là “đầu tàu” để dẫn dắt, truyền cảm hứng và lôi cuốn đối với tập thể cấp ủy, lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhưng người đứng đầu cũng chỉ là một

thành viên dự họp và khi biểu quyết cũng chỉ có một phiếu như các thành viên khác.

Trong thực tế, cũng có không ít cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đơn vị hành chính chưa thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. *Một mặt*, một số cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu thiếu gương mẫu, uy tín thấp, phẩm chất, năng lực chưa ngang tầm nhiệm vụ, nói nhiều làm ít, nói không đi đôi với làm, quan liêu, xa dân, độc đoán, chuyên quyền, cá nhân chủ nghĩa, vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, nhưng không được tập thể theo dõi, giám sát, giúp đỡ kịp thời, dẫn đến vi phạm nguyên tắc tổ chức và các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. *Mặt khác*, cũng do chưa cụ thể hóa và phân định thật rõ thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu nên còn có sự lúng túng giữa thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở nhiều nơi. Cũng có nơi đã xảy ra sai phạm do nhầm lẫn giữa thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy (*thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định theo đa số*) với người đứng đầu cơ quan, đơn vị (*thực hiện nguyên tắc thủ trưởng quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định đó*), nhất là đối với những đồng chí bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị. Vì thế, nhiều nơi có biểu hiện là, khi địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị có ưu điểm, thành tích thì ai cũng thấy có công lao, thành tích của mình đóng góp ở trong đó; nhưng khi có sai lầm, khuyết điểm, thậm chí để xảy ra sai phạm, thì không xác định được trách nhiệm của tập thể và cá nhân đến đâu, nhất là của người

đứng đầu; và cuối cùng là đổ cho nguyên nhân khách quan và lỗi chung của tập thể, mà không có cá nhân nào chịu trách nhiệm.

Cũng không ít nơi còn biểu hiện dân chủ xuôi chiều, dân chủ hình thức, ý kiến phát biểu của các thành viên lãnh đạo chủ yếu dựa theo ý kiến của người đứng đầu, theo kiểu “gió chiều nào che chiều ấy”. Đây thực chất là thông qua cơ chế dân chủ của tập thể để hợp thức hóa ý chí áp đặt và sự chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ quan, đơn vị. Vì vậy, trong công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, đã xảy ra không ít trường hợp là, mặc dù thực hiện “đúng quy trình” nhưng vẫn không lựa chọn được đúng người, đúng việc, trong khi đó có một số trường hợp được bổ nhiệm “thần tốc” lại là con, em, người thân của cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu, nên đã gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thực trạng trên có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, trong đó có nguyên nhân chủ quan là việc cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và việc phân định chưa thật rõ ràng trách nhiệm của người đứng đầu trong mối quan hệ với tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị; chưa phát huy đúng mức vai trò của cá nhân trong tập thể.

Nâng cao hiệu quả việc cụ thể hóa nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Để khắc phục những hạn chế, khuyết điểm và bất cập nêu trên, trong những năm gần đây, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi và ban

hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn... nhằm cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; xác định rõ chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền của tập thể và cá nhân; quy định cụ thể những việc, những vấn đề phải đưa ra tập thể thảo luận, quyết định và chịu trách nhiệm; những việc cá nhân, trong đó có người đứng đầu, được đề xuất hoặc quyết định và chịu trách nhiệm về đề xuất, quyết định của mình, làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực của tập thể và cá nhân từ Trung ương đến địa phương, cơ sở. Cụ thể là:

Thứ nhất, sau mỗi kỳ Đại hội Đảng, tại hội nghị trung ương lần thứ hai, Ban Chấp hành Trung ương đều bổ sung, sửa đổi và ban hành Quy chế làm việc của Trung ương; trong đó, quy định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và thẩm quyền, trách nhiệm của Tổng Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương... Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng bổ sung, sửa đổi và ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của Đảng đoàn Quốc hội, Ban Cán sự đảng Chính phủ, các đảng đoàn, ban cán sự đảng ở Trung ương và ban hành quy chế làm việc mẫu của đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Trung ương để thực hiện.

Thứ hai, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19-12-2017, “Về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử”, nhằm xác định rõ nguyên tắc, đối tượng, nội dung công tác cán bộ và quy trình thực hiện việc bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy trình 5 bước và quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cấp; chỉ

rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và của mỗi thành viên trong tập thể lãnh đạo đó, nhất là thẩm quyền của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và trách nhiệm của tập thể, cá nhân khi để xảy ra sai phạm. Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23-9-2018, của Bộ Chính trị, “Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”, quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi thành viên trong tập thể đó; thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và các cá nhân trong việc tham mưu, đề xuất về công tác cán bộ; quy định rõ những việc tập thể và cá nhân có thẩm quyền trong công tác cán bộ phải làm và những việc không được làm; việc xử lý đối với tập thể và cá nhân khi để xảy ra sai phạm, kể cả khi cán bộ đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác. Quy định số 10-QĐi/TW, ngày 12-12-2018, của Bộ Chính trị, về “Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” đã quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp tỉnh và của mỗi thành viên trong tập thể đó. Đồng thời, chỉ rõ những nhiệm vụ cụ thể thuộc thẩm quyền quyết định của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp tỉnh trên các lĩnh vực: Phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, công tác đối ngoại, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; những việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của mỗi thành viên và của người đứng đầu cấp ủy; các mối quan hệ công tác của cấp ủy và việc xử lý trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân cấp ủy viên khi để xảy ra sai phạm...

Thứ ba, Ban Bí thư khóa XII đã ban hành Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 2-8-2019, về “Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện”, nhằm quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện và của mỗi thành viên trong tập thể đó; chỉ rõ những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quyết định của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện trên các lĩnh vực: Phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác đối ngoại, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở địa phương; những việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của mỗi thành viên và của người đứng đầu cấp ủy cấp huyện; các mối quan hệ công tác của cấp ủy và việc xử lý trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân cấp ủy viên khi để xảy ra sai phạm... Đối với cấp cơ sở, Ban Bí thư các khóa gần đây đã ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các loại hình tổ chức cơ sở đảng để thực hiện, trong đó có 2 quy định đối với tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn; 3 quy định đối với tổ chức cơ sở đảng cơ quan; 3 quy định đối với tổ chức cơ sở đảng đơn vị sự nghiệp; 10 quy định đối với tổ chức cơ sở đảng trong đơn vị quân đội; 6 quy định đối với tổ chức cơ sở đảng trong đơn vị công an; 7 quy định đối với tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình doanh nghiệp.

Thứ tư, ngoài các quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các cấp ủy, tổ chức đảng nêu trên, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI, khóa XII đã ban hành các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng

viên, nhất là đối với cán bộ chủ chốt và người đứng đầu các cấp, với phương châm “cán bộ có chức vụ càng cao, thì càng phải gương mẫu” để thực hiện và đem lại những kết quả tích cực⁽³⁾.

Qua thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế... của Trung ương nêu trên, các cấp ủy, tổ chức đảng đã có chuyển biến tích cực trong việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; từng bước xác định rõ hơn thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, bảo đảm sự lãnh đạo của tập thể và đề cao trách nhiệm cá nhân, hạn chế các sai phạm. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, việc thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong thực hiện nhiệm vụ chính trị vẫn còn một số hạn chế, bất cập và chưa được như mong muốn; vì thế, cần tiếp tục cụ thể hóa để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong thời kỳ phát triển mới của đất nước. □

(3) Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, Ban Bí thư khóa XI đã ban hành Quy định số 101-QĐ/W, ngày 07-6-2012, “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp”; thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19-12-2016, “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã ban hành Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25-10-2018, “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”, chỉ rõ 8 nội dung mà các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương cần phải gương mẫu đi đầu thực hiện và 8 nội dung phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống